



CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ SÀI GÒN
(Saigon Packaging Joint-Stock Company)

☆☆☆

Địa chỉ: Lô III - 13, Đường số 13, Khu Công nghiệp Tân Bình - TP. Hồ Chí Minh ☆ ĐT: 38155581 ☆ Fax: (84.8) 38159726
Email: sapaco@sapaco.com.vn ☆ Website: www.sapaco.com.vn - www.baobisaigon.com.vn

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

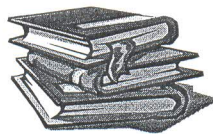
(Ban hành kèm theo Thông tư số 52/2012/TT-BTC ngày 05 tháng 04 năm 2012 của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc Công bố thông tin trên thị trường chứng khoán)

CÔNG TY CP BAO BÌ SÀI GÒN

Năm báo cáo 2013

(Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0301714946, đăng ký lần đầu ngày 11/10/2006

Đăng ký thay đổi lần thứ tư ngày 27/11/2012)



Tp. Hồ Chí Minh năm 2014

I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY :

1- Lịch sử hình thành và phát triển :

Công ty CP Bao Bì Sài Gòn trước đây là Doanh nghiệp nhà nước – thành viên Tổng Công ty Thương mại Sài Gòn, thành lập theo Quyết định số 1931/QĐ-UB-KT ngày 03/04/1999 của UBND TP. Hồ Chí Minh, trên cơ sở hợp nhất hai đơn vị là Công ty Bao Bì Xuất Khẩu – SPACEX (được thành lập theo Quyết định số 219/QĐ-UB ngày 11/12/1992 của UBND TP. Hồ Chí Minh) và Xí Nghiệp Bao Bì Xuất Khẩu - PAFACEX (được thành lập theo Quyết định số 10/QĐ-UB ngày 05/01/1993 của UBND TP. Hồ Chí Minh), có trụ sở chính đặt tại 27-29-31 An Điền, Quận 5, TP. Hồ Chí Minh. Tên đối ngoại là SAIGON PACKAGING COMPANY, tên viết tắt là SAPACO.

Ngày 11/11/2003, UBND TP. Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định số 4899/QĐ-UB chấp thuận cho Công ty Bao Bì Sài Gòn dời trụ sở đến: Lô III-13, đường 13, Khu công nghiệp Tân Bình, Phường 15, Quận Tân Bình, TP. Hồ Chí Minh (nay là Phường Tây Thạnh, Quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh).

Ngày 08/11/2005, UBND TP. Hồ Chí Minh đã ban hành Quyết định số 5671/QĐ-UBND phê duyệt phương án và chuyển Công ty Bao Bì Sài Gòn thành Công ty CP Bao Bì Sài Gòn.

Ngày 11/10/2006 Công ty CP Bao Bì Sài Gòn được Sở Kế hoạch – Đầu tư TP. Hồ Chí Minh cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0301714946 và đăng ký thay đổi lần thứ tư ngày 27/11/2012.

2- Giới thiệu về Công ty :

- Tên Công ty: CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ SÀI GÒN.
- Tên tiếng Anh: SAIGON PACKAGING JOINT STOCK COMPANY.
- Tên viết tắt: SAPACO
- Logo Công ty:



- Vốn điều lệ: 85.000.000.000 đồng VN.
- Trụ sở chính: Lô III-13, Nhóm CN III, Khu công nghiệp Tân Bình, đường số 13, phường Tây Thạnh, quận Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh.
- Điện thoại: (08) 3815 5581 Fax: (08) 3815 9726
- Email: congbothongtin@sapaco.vn

- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0301714946, đăng ký lần đầu ngày 11/10/2006, thay đổi lần thứ tư ngày 27/11/2012

- Ngành nghề kinh doanh:

Sản xuất và kinh doanh các loại bao bì màng ghép phức hợp, giấy, nhựa, các sản phẩm có in theo công nghệ in ống đồng hoặc in offset, các loại màng nhựa phục vụ cho sản xuất công nông ngư nghiệp. Thiết kế mẫu mã bao bì, mua bán máy móc thiết bị, vật tư, nguyên liệu sản xuất bao bì và các sản phẩm khác. Môi giới thương mại. Mua bán thực phẩm chế biến, vật liệu xây dựng, hàng trang trí nội thất, hàng kim khí điện máy, sản phẩm gỗ, hàng-nông-lâm-thủy hải sản, mỹ phẩm, nước hoa, rượu, xe ô tô và vật tư thiết bị. Kinh doanh bất động sản. Kinh doanh khách sạn, nhà hàng (khách sạn phải đạt tiêu chuẩn sao và không kinh doanh khách sạn, nhà hàng tại trụ sở). Quảng cáo thương mại.

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

A.- KẾT QUẢ THỰC HIỆN KH.SX.KD NĂM 2013:

1 - Doanh thu và lợi nhuận năm 2013 :

- Tổng doanh thu thực hiện 314,34 tỉ đồng đạt 99,79% so với kế hoạch năm 2013.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 13,29 tỉ đồng, đạt 125,37% so với kế hoạch năm 2013.

2- Mặt hàng bán ra chủ yếu trong năm 2013 :

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2013	THỰC HIỆN NĂM 2013	TH 2013 so với KH 2013 (%)	TH 2013 so với TH 2012 (%)
1	Túi phức hợp	Triệu đồng	113.500	111.069	97,86	104,28
		Triệu túi	400	387		
2	Trang in	Triệu đồng	15.000	10.098	67,32	75,24
		Triệu trang	630	514		
3	Màng phủ NN, màng nylon trắng	Triệu đồng	64.900	64.225	98,96	111,08
		Tấn	1.600	1.315		
	Màng NK	Triệu đồng	29.400	35.668	121,32	144,57
		Tấn	600	666		
	Màng LH, màng muối	Triệu đồng	23.600	23.723	100,52	103,53
		Tấn	470	457		
	Túi nhựa các loại	Triệu đồng	7.100	6.707	94,47	97,82
		Tấn	70	68		
	Kinh doanh giấy	Triệu đồng	8.200	4.680	57,08	63,58
		Tấn	500	302		
8	Kinh doanh nhựa	Triệu đồng	15.700	21.363	136,07	100,56
		Tấn	500	595		
9	Kinh doanh màng	Triệu đồng	33.700	32.647	96,88	96,87
		Tấn	660	617		
10	Kinh doanh túi bao bì	Triệu đồng	2.500	1.237	49,48	27,58

3- Nhân định đánh giá tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2013:

a- Các mặt công ty đã làm tốt trong hoạt động SXKD năm 2013:

- Năm 2013, kinh tế trong nước có nhiều chuyển biến tích cực nên việc bán sản phẩm của SAPACO cũng gặp thuận lợi.

- Doanh số khách hàng bao bì lâu năm của bao bì phức hợp và màng nông ngư nghiệp vẫn ổn định và tăng doanh số trong năm 2013.

- Giữ ổn định chất lượng sản phẩm màng nhựa của Công ty để tăng uy tín thương hiệu và đảm bảo cho người tiêu dùng.

- Tích cực thu hồi công nợ, quản lý tốt hàng tồn kho và tìm nguồn vay với lãi suất thấp bổ sung nguồn vốn công ty. Nhanh chóng thanh lý, xử lý hàng chậm luân chuyển mất phẩm chất, máy móc thiết bị, công cụ, dụng cụ không sử dụng, hư hỏng để bổ sung nguồn vốn.

- Cân đối vật tư tồn kho, nhập khẩu vật tư cho kế hoạch sản xuất kinh doanh, giảm thiểu việc giá vật tư tăng do biến động tỷ giá hoặc thời vụ làm ảnh hưởng đến giá thành sản phẩm.

- Việc áp dụng phần mềm kế toán mới từ 01/07/2013 trong đó quản lý chi tiết được vật tư hàng hóa, thành phẩm ở các kho công ty và xưởng; quản lý được bán hàng; theo dõi chi tiết công nợ; tính giá thành sản phẩm; đổi mới cách quản lý về vật tư hàng hóa thành phẩm nên góp phần cho hiệu quả kinh doanh của công ty ngày càng tăng.

- Tăng sản lượng kinh doanh màng nông ngư nghiệp theo nhu cầu thị trường bằng các biện pháp thích hợp như thực hiện chương trình khuyến mãi đến tay người tiêu dùng; tổ chức hội thảo quảng bá chất lượng và chế độ bảo hành sản phẩm của công ty.

- Công ty tăng cường công tác thị trường qua các chuyến công tác khảo sát ở các địa phương trọng điểm trong cả nước để phát triển thêm đại lý và nắm bắt thêm nhu cầu sản phẩm mới.

b- Đánh giá các mặt khó khăn và các mặt còn tồn tại trong hoạt động SXKD năm 2013 :

Bên cạnh những kết quả đã đạt được, hoạt động SXKD của Công ty thời gian qua vẫn còn một số tồn tại như:

- Mặt hàng bao bì phức hợp, đơn hàng ngày càng nhỏ lẻ, thời gian giao hàng ngắn, giá bán có xu hướng thấp khách hàng mới đặt hàng. Hao hụt sản xuất lại nhiều hơn khi thực hiện đơn hàng nhỏ nên chi phí sản xuất cao dẫn đến hiệu quả từng đơn hàng chưa cao.

- Mặt hàng bao bì nhãn hộp giấy, 8 tháng đầu năm 2013, máy in offset chủ lực tại xưởng nhãn hộp giấy chỉ in được 2 màu, ảnh hưởng nhiều đến việc nhận đơn hàng. Hiện trạng này đã được khắc phục khi đầu tư máy in offset 5 màu vào cuối tháng 9/2013, nhưng đến nay nguồn hàng chưa nhiều.

- Mặt hàng bao bì màng nhựa, nguyên liệu đầu vào của sản xuất chủ yếu là nhập khẩu, đa phần có xu hướng tăng giá bình quân 7% nên ảnh hưởng lớn đến giá thành sản phẩm.

- Ngày càng có nhiều đơn vị kinh doanh trên thị trường bao gồm có nhãn hiệu và không nhãn hiệu dẫn đến cạnh tranh gay gắt về giá.

- Lũ lụt và mưa bão nhiều, nông dân gặp nhiều khó khăn, nên phải tận dụng hết thời gian sử dụng màng. Vì vậy mức tiêu dùng màng nông ngư nghiệp giảm.

- Mặt hàng giấy nhập khẩu kinh doanh, tình hình kinh doanh chậm so tiến độ thực hiện kế hoạch do nhu cầu hàng hóa thấp, các doanh nghiệp thu hẹp sản xuất và khách hàng lớn đang vướng công nợ với công ty.

- Tình hình máy móc thiết bị cũ kỹ, công nghệ thấp, chưa đồng bộ. Năng lực sản xuất chưa đáp ứng được theo nhu cầu đặt hàng, chất lượng sản phẩm không ổn định nên sản phẩm có nhiều hạn chế.

B- MỤC TIÊU VÀ NHIỆM VỤ CỤ THỂ KẾ HOẠCH NĂM 2014 :

1- Mục tiêu : củng cố và phát triển thị trường hiện có; xúc tiến đẩy mạnh phát triển mặt hàng mới, nâng cao chất lượng sản phẩm, giảm tỷ lệ sản phẩm không đạt trong quá trình sản xuất.

2- Nhiệm vụ cụ thể :

- Kế hoạch tổng doanh thu năm 2014: 320 tỉ đồng.

- Kế hoạch lợi nhuận trước thuế năm 2014: 11,5 tỉ đồng.

Các chỉ tiêu kế hoạch chủ yếu :

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	THỰC HIỆN NĂM 2013	KẾ HOẠCH NĂM 2014	KH 2014 so với TH 2013(%)
1	Túi phức hợp	Triệu đồng	111.069	113.500	102,19
		Triệu túi	387	400	
2	Trang in	Triệu đồng	10.098	20.000	198,06
		Triệu trang	514	850	
3	Màng phủ NN, màng nylon trắng	Triệu đồng	64.225	61.000	94,98
		Tấn	1.315	1.300	
4	Màng NK	Triệu đồng	35.668	39.000	109,34
		Tấn	666	750	
5	Màng LH, màng muối	Triệu đồng	23.723	35.500	149,65
		Tấn	457	700	
6	Túi nhựa các loại	Triệu đồng	6.707	7.300	108,83
		Tấn	68	75	
7	Kính doanh giấy	Triệu đồng	4.680	6.200	132,47
		Tấn	302	400	

8	Kinh doanh nhựa	Triệu đồng	21.363	4.000	18,72
		Tấn	595	120	
9	Kinh doanh màng	Triệu đồng	32.647	32.000	98,02
		Tấn	617	600	
10	Kinh doanh túi bao bì	Triệu đồng	1.237		

C. MỘT SỐ GIẢI PHÁP CHÍNH YẾU :

Để đạt được chỉ tiêu kế hoạch năm 2014, công ty tiếp tục triển khai thực hiện các nội dung sau:

- Xây dựng các qui định và các qui chế quản lý bao gồm quy chế hoa hồng, quy chế quản lý lao động, định mức tiêu hao nguyên vật liệu, quy định điều độ sản xuất ... làm cơ sở pháp lý phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh;

- Thành lập Tổ thị trường để tiến hành đánh giá những nhà sản xuất bao bì cùng ngành và xác định phân khúc thị trường của từng sản phẩm làm cơ sở xây dựng chiến lược kinh doanh, chủ yếu tập trung phát triển khách hàng lớn, đại lý uy tín, từng bước ổn định thị trường tiêu thụ đầu ra;

- Kiểm tra tính pháp lý của các khoản công nợ. Đối với nợ khó đòi, có biện pháp tích cực thu hồi kể cả nhờ cơ quan pháp luật can thiệp;

- Trích lập dự phòng theo quy định đối với nợ khó đòi, hàng tồn kho kém mất phẩm chất, chậm luân chuyển, không có nhu cầu sử dụng

- Cân đối việc sản xuất, dự trữ nguyên vật liệu và hàng tồn kho phù hợp với nhu cầu sản xuất kinh doanh nhằm nâng cao hiệu quả sử dụng vốn;

- Thành lập Tổ kiểm tra chất lượng sản phẩm độc lập, kiểm soát chặt chẽ quá trình sản xuất, giảm tỉ lệ hao hụt vật tư, phế liệu và hạn chế hàng hư hỏng, hàng bị trả lại;

- Tổ chức sắp xếp lao động phù hợp đáp ứng nhu cầu sản xuất và tăng năng suất lao động của công ty.

- Có chính sách khen thưởng theo doanh số và hiệu quả kinh doanh đối với nghiệp vụ kinh doanh;

- Tích cực tìm thêm nhà cung cấp, tìm mua nguyên vật liệu đáp ứng yêu cầu sản xuất với giá cả hợp lý để giảm giá thành, nâng cao năng lực cạnh tranh;

- Đẩy mạnh việc kinh doanh thương mại các loại vật tư giấy, nhựa, màng mỏng truyền thống và phát triển các mặt hàng kinh doanh đặc thù mới;

- Có kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng máy móc thiết bị chặt chẽ;

- Đầu tư đồng bộ các phần mềm quản lý tiếp theo nhằm đáp ứng kịp thời nhu cầu quản lý sản xuất kinh doanh;

- Cải tiến máy Chia cuộn Ohsung thành máy Kiểm lỗi sau in cho Xưởng Màng ghép;

- Đầu tư bổ sung máy Bế hộp và máy Gấp dán hộp tự động cho công đoạn sau in của Xưởng Nhãn Hộp giấy;

- Đầu tư máy Trộn nhựa hạt có sấy cho Xưởng Màng nhựa
- Đầu tư bổ sung máy kiểm lỗi dạng cuộn trước cắt dán cho Xưởng Màng ghép
- Ứng dụng công nghệ thông tin trong quảng bá sản phẩm và hình ảnh công ty;
- Nghiên cứu sản phẩm mới phù hợp nhu cầu thị trường;
- Quan tâm và xây dựng tinh thần đoàn kết nội bộ, phấn đấu hoàn thành kế hoạch năm 2014.

III. BÁO CÁO CỦA BAN TỔNG GIÁM ĐỐC :

Căn cứ báo cáo tài chính năm 2013 của Công ty cổ phần Bao bì Sài Gòn lập ngày 25/01/2014 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) ngày 28/02/2014 những nội dung tóm tắt như sau :

1- Khả năng sinh lời, khả năng thanh toán :

a- Một số chỉ tiêu về khả năng thanh toán :

- Khả năng thanh toán hiện hành : 3,40 lần
- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn : 2,37 lần
- Khả năng thanh toán nhanh : 1,11 lần

b- Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản sau :

- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần : 3,71 %
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản : 7,32 %
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ : 10,37 %

2- Tình hình hoạt động và kết quả kinh doanh :

a- Bảng cân đối kế toán :

ĐVT: Đồng

STT	NỘI DUNG	SỐ CUỐI NĂM	SỐ ĐẦU NĂM
I	Tài sản ngắn hạn	109.985.335.669	110.776.120.227
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	15.027.701.992	7.180.152.048
2	Các khoản phải thu ngắn hạn	35.904.721.328	39.431.893.587
3	Hàng tồn kho	58.384.592.770	63.066.272.590
4	Tài sản ngắn hạn khác	668.319.579	1.097.802.002
II	Tài sản dài hạn	48.181.313.756	50.074.518.188
1	Tài sản cố định	39.845.186.254	43.055.008.427
	<i>Tài sản cố định hữu hình</i>	<i>33.959.489.686</i>	<i>37.257.196.847</i>
	<i>Tài sản cố định vô hình</i>	<i>5.885.696.568</i>	<i>5.797.811.580</i>
	<i>Chi phí xây dựng cơ bản dở dang</i>		
2	Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	6.641.426.400	6.641.426.400
3	Tài sản dài hạn khác	1.694.701.102	378.083.361

Báo cáo thường niên 2013

III	TỔNG CỘNG TÀI SẢN	158.166.649.425	160.850.638.415
IV	Nợ phải trả	46.494.517.702	52.461.651.822
1	Nợ ngắn hạn	46.429.517.702	48.173.425.322
2	Nợ dài hạn	65.000.000	4.288.226.500
V	NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	111.672.131.723	108.388.986.593
1	Vốn chủ sở hữu	111.672.131.723	108.388.986.593
	Vốn đầu tư của chủ sở hữu	85.000.000.000	85.000.000.000
	Thặng dư vốn cổ phần	9.128.014	9.128.014
	Chênh lệch tỷ giá hối đoái		
	Quỹ đầu tư phát triển	10.335.684.290	7.773.931.335
	Quỹ dự phòng tài chính	2.463.078.371	1.865.642.573
	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	13.864.241.048	13.740.284.671
2	Nguồn kinh phí và quỹ khác	0	
VI	TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN	158.166.649.425	160.850.638.415

b- Kết quả hoạt động kinh doanh năm 2013 :

Stt	Nội dung	ĐVT	Nghị quyết ĐHCĐ	Kết quả Thực hiện	So sánh %
1	Tổng doanh thu	Triệu đ	315.000	314.340	99,79
2	Tổng lợi nhuận trước thuế	Triệu đ	10.600	13.290	125,38
3	Lợi nhuận sau thuế thu nhập DN (đã loại trừ chi phí ko hợp lý, hợp lệ)	Triệu đ	9.787	11.578	118,30
4	Thu nhập trên mỗi cổ phần	đ	1.151	1.362	118,33

Hiệu quả hoạt động kinh doanh trong niên độ 2013 của Cty so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra, cụ thể :

- Doanh thu 314,34 tỷ đồng, đạt 99,79 %.
- Lợi nhuận trước thuế 13,29 tỷ đồng; đạt 125,38 %.
- Thu nhập trên mỗi cổ phiếu 1.362 đ/cp, đạt 118,33%

c- Tình hình phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2013 dự kiến như sau:

ĐVT: Đồng

Stt	Nội dung	Năm 2013
1	Lợi nhuận trước thuế TNDN	13.289.642.619
a	Thuế TNDN hiện hành phải nộp trong năm	2.058.827.436
b	Thuế TNDN hoãn lại trong năm	(347.201.543)
2	Lợi nhuận sau thuế TNDN	11.578.016.726
3	Thuế TNDN được miễn giảm để bổ sung vào Q.ĐTPT	1.029.872.840
4	Lợi nhuận được phép trích quỹ	10.548.143.886
5	- Quỹ Đầu tư Phát triển (10%) (theo điều lệ)	1.054.814.389

Báo cáo thường niên 2013

6	- Quỹ Dự phòng Tài chính (5%)(theo điều lệ)	527.407.194
7	- Quỹ Khen thưởng Phúc lợi (10%) (theo Đại hội)	1.054.814.389
8	- Quỹ Thưởng Ban điều hành	300.000.000
9	Lợi nhuận sau thuế còn lại sau khi trích quỹ	7.611.107.914
10	Lợi nhuận năm trước chuyển sang để chia cổ tức	2.286.224.322
11	- Chi trả cổ tức 8% (theo NQ của ĐH 2013)	6.800.000.000
12	Lợi nhuận còn lại chuyển sang năm sau	3.097.332.236

(Số dự kiến phân phối này sẽ được trình Đại hội cổ đông thông qua, số liệu có thể thay đổi nếu Đại hội cổ đông có ý kiến khác)

(Nếu sau này cơ quan thuế quyết toán, số liệu có thể thay đổi)

3- Cơ cấu cổ đông :

Cơ cấu cổ đông và sở hữu cổ phần của cổ đông tại Công ty như sau :

STT	ĐỐI TƯỢNG	SỐ CỔ PHIẾU SỞ HỮU	TỶ LỆ/VCD (%)
1	Tổ Chức		
	Trong nước	7.886.900	92,78%
	Nước ngoài		
2	Cá nhân		
	Trong nước	613.100	7,22%
	Nước ngoài		
	Tổng :	8.500.000 CP	100%

4- Kết luận :

- Báo cáo tài chính phản ánh trung thực và hợp lý trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban Điều hành đã có mối quan hệ phối hợp thực hiện quyền hạn và trách nhiệm theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty, từng bước xây dựng và đưa Công ty phát triển.

- Trong thời gian tới Công ty cần khắc phục và đẩy nhanh những công việc còn tồn đọng trong niên độ 2013 chưa thực hiện hay thực hiện chưa hoàn chỉnh góp phần đưa sản xuất tăng trưởng và phát triển.

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH :

Đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) ngày 28/02/2014 gửi đính kèm, gồm có:

- Bảng cân đối kế toán
- Báo cáo kết quả kinh doanh

- Báo cáo lưu chuyển tiền tệ
- Thuyết minh báo cáo tài chính
- Các biểu mẫu quy định khác

V. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN:

Báo cáo kiểm toán của Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt (AASCN) ngày 28/02/2014.

VI. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ :

1- Cơ cấu tổ chức của Công ty :

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch HĐQT	Ông Trần Ngọc Minh
Ủy viên	Ông Trần Thành Nam
Ủy viên	Ông Trần Văn Trí
Ủy viên	Ông Nguyễn Tiên Dũng
Ủy viên	Bà Bùi Thị Diệu

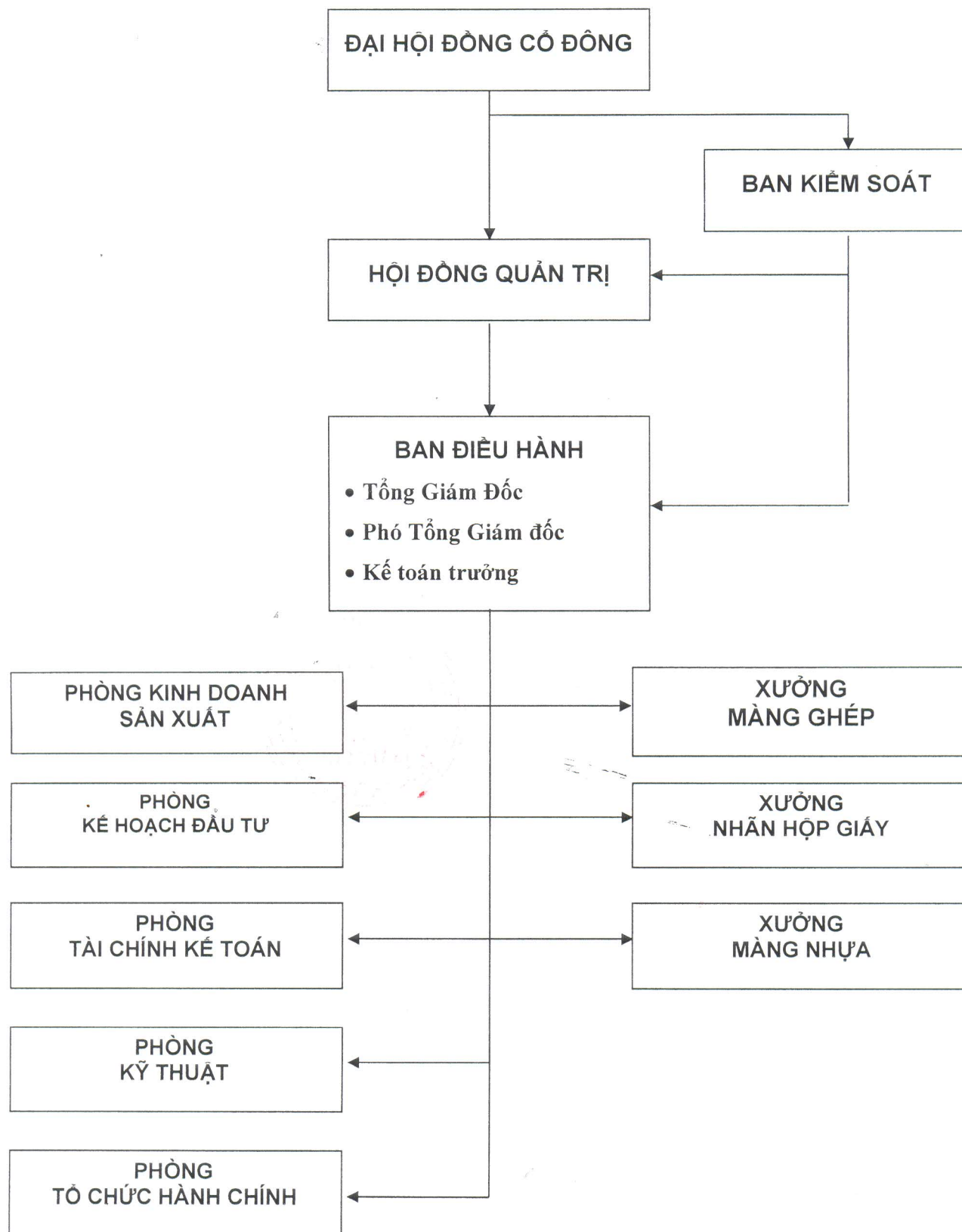
BAN KIỂM SOÁT

Trưởng Ban kiểm soát	Ông Lê Minh Tuấn
Thành viên Ban Kiểm soát	Bà Trần Thị Hồng Hoa
Thành viên Ban Kiểm soát	Ông Lê Nhật Tân

BAN ĐIỀU HÀNH

Tổng giám đốc	Ông Trần Văn Trí
Phó Tổng giám đốc	Ông Nguyễn Huỳnh Nghị đến 31/01/2014
Phó Tổng giám đốc	Ông Võ Minh Hiệp
Kế toán trưởng	Ông Nguyễn Tấn Tặng

MÔ HÌNH TỔ CHỨC CÔNG TY CỔ PHẦN BAO BÌ SÀI GÒN



2- Nhân sự Công ty :

Tính đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2013, tổng số cán bộ công nhân viên trong toàn Công ty là 234 người. Cụ thể:

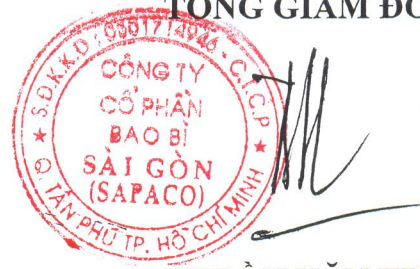
Phân theo trình độ :

- Trên Đại học: 1 người
- Đại học: 48 người
- Cao đẳng và Trung cấp: 49 người
- Phổ thông TH, CS: 136 người

PHỤ LỤC

1. Bản sao hợp lệ Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0301714946 đăng ký thay đổi lần thứ tư ngày 27/11/2012.
2. Điều lệ hiện hành của Công ty CP Bao Bì Sài Gòn ngày 19/11/2012.
3. Báo cáo tài chính năm 2013 (đã kiểm toán).

TP. HCM, ngày 12 tháng 03 năm 2014
Xác nhận của đại diện theo pháp luật của Công ty

TỔNG GIÁM ĐỐC


TRẦN VĂN TRÍ